

Số: 241A/2022/QĐST-HNGĐ.

Phan Rang - Tháp Chàm, ngày 06 tháng 09 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 32/2022/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 01 năm 2022 giữa:

- **Nguyên đơn:** Bà Ngô Thị Hoàng H, sinh năm: 1966.

Địa chỉ: Khu phố 8, phường T, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

- **Bị đơn:** Ông Lê Thanh Ch, sinh năm: 1965.

Địa chỉ: Khu phố 8, phường T, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Chị Lê Hoàng Thanh Tr, sinh năm: 1993.

Địa chỉ: Khu phố 8, phường T, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

Địa chỉ nơi làm việc: Số 98 đường T, phường T, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Ngô Thị Hoàng H, sinh năm: 1966 theo Hợp đồng ủy quyền được công chứng ngày 23/05/2022.

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 8 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Ngô Thị Hoàng H và ông Lê Thanh Ch.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Đã trưởng thành và lao động tự túc được.

- Về tài sản chung: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của các đương sự trước khi hòa giải như sau: Bà Ngô Thị Hoàng H được quyền sử dụng và sở hữu toàn bộ tài sản chung là quyền sử dụng diện tích 83,3m² đất là thửa đất số: 317, tờ

bản đồ số: 17, phường Thanh Sơn theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CM 469664 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Ninh Thuận cấp ngày 14/8/2018, trên đất có một ngôi nhà 02 tầng theo Giấy phép xây dựng số: 10/GPXD ngày 15/01/2004 của Sở Xây dựng tỉnh Ninh Thuận gồm nhà cấp 2A diện tích xây dựng 63,5m², nhà cấp 3A diện tích sàn 59,8m², nhà cấp 4A diện tích xây dựng 5,1m² (Tổng giá trị tài sản là 3.000.000.000^d (Ba tỷ đồng)). Bà Ngô Thị Hoàng H có nghĩa vụ hoàn lại cho ông Lê Thanh Ch số tiền 500.000.000^d (Năm trăm triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án chậm thi hành án thì phải chịu lãi đối với số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án tại thời điểm thanh toán.

Bà Ngô Thị Hoàng H được quyền liên hệ với Cơ quan nhà nước có thẩm quyền để điều chỉnh biến động quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

- Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ tài sản: Bà Ngô Thị Hoàng H tự nguyện chịu và đã nộp đủ.
- Về án phí: Bà Ngô Thị Hoàng H phải chịu 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí về ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu số 0003842 ngày 10/01/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang - Tháp Chàm. Hoàn lại cho bà H số tiền 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng) chênh lệch và số tiền 10.000.000^d (Mười triệu đồng) theo Biên lai thu số 0003841 ngày 10/01/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang - Tháp Chàm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Tỉnh;
- VKS nhân dân Tỉnh, Thành phố;
- Chi cục THADS Thành phố;
- Các đương sự;
- UBND phường Kinh Dinh (Số: 48/1992);
- Lưu (HS, AV).

THẨM PHÁN

Nguyễn Bảo Châu